

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P,
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 137/2025/HS-ST
Ngày: 05-5-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Hồ Nữ Kiều Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Thanh Mai
Bà Lê Thị Kiều Thu

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Quỳnh Trang - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Hòa Thương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 181/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

PHẠM VĂN T, sinh năm 1982 tại tỉnh Đ.

HKTT: ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Đ. Nơi cư trú: số 404, đường C, ấp Đ, xã T, thành phố C, tỉnh Đ; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; gia đình có 04 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ: Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1990, con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 08/11/2024, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Phan Thiết - Công an tỉnh Bình Thuận, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu tháng 11/2024 (không rõ ngày), tài khoản zalo tên “Tuấn Bình Thuận”, đăng ký số điện thoại 0528.172.978 kết bạn với tài khoản Zalo tên “Phạm Văn T”, đăng ký số điện thoại 0961.120.718 của Phạm Văn T để hỏi đặt mua pháo

nổ, gồm : 30 hộp pháo loại 49 ống, 10 bịch pháo bi và 02 cây pháo loại 07 viên, tổng cộng 26.500.000 đồng thì T đồng ý.

Ngày 05/11/2024, T sử dụng tài khoản zalo tên “Phạm Văn T” liên lạc với một người phụ nữ Campuchia (không rõ nhân thân) có tài khoản Zalo tên “ChorVon” hỏi mua số lượng pháo như tài khoản Zalo tên “Tuấn Bình Thuận” đã đặt mua thì tài khoản Zalo tên “ChorVon” báo giá là 19.800.000 đồng, T đồng ý mua và cả hai hẹn giao nhận hàng vào ngày 07/11/2024 tại địa điểm gần Cầu vượt Sóng Thần trên Quốc lộ 1A thuộc tỉnh Đồng Nai.

Ngày 07/11/2024, T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 50H-148.88, kéo theo rơ-moóc biển số 86R-006.22 do ông Lê Đình B (sinh năm 1984, trú tại A3- 10 KDC Nam Long, Hưng Thạnh, Cái Răng, Cần Thơ, là người thuê Phạm Văn T) chở thức ăn nuôi tôm hùm xuất phát từ tỉnh Cần Thơ đi giao cho các hộ kinh doanh ở tỉnh Khánh Hòa. Khi T điều khiển xe đến gần Cầu vượt Sóng Thần trên Quốc lộ 1A thuộc tỉnh Đồng Nai - là địa điểm giao nhận pháo nổ như đã thỏa thuận với tài khoản Zalo tên “ChorVon” thì một người đàn ông (không rõ nhân thân) điều khiển xe mô tô hiệu Attila Elizabeth (T không nhớ biển số) chở 02 thùng hàng, bên trong là pháo đến giao cho T. T nhận và đưa cho người đàn ông trên số tiền 19.800.000 đồng. Sau đó, T tiếp tục điều khiển xe chạy đến tỉnh Khánh Hòa để giao thức ăn nuôi tôm hùm cho khách hàng.

Sau khi giao hàng xong, T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 50H-148.88, kéo theo rơ-moóc biển số 86R-006.22 quay về lại tỉnh Cần Thơ. Vào lúc 09 giờ 40 phút ngày 08/11/2024, T điều khiển xe về đến địa phận thành phố P, tỉnh Bình Thuận và dừng đỗ xe ô tô tại trước số nhà 349 đường Nguyễn Hội thuộc khu phố 4, phường Xuân An, thành phố P, tỉnh Bình Thuận để giao pháo nổ cho khách hàng sử dụng tài khoản zalo tên “Tuấn Bình Thuận”. Lúc 10 giờ cùng ngày, trong lúc T đang đưa 02 thùng giấy, bên trong có chứa pháo để xuống mặt đường, chờ tài khoản zalo tên “Tuấn Bình Thuận” đến nhận thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và chức vụ - Công an thành phố P phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa T cùng toàn bộ tang vật về trụ sở để làm việc.

Qua điều tra, Phạm Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ của Phạm Văn T:

+ 02 cây hình trụ, bên ngoài có nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, số hiệu: “Roman V 2.5” R87-7”, dài 85,5cm, đường kính 6cm, nghi vấn là pháo nổ;

+ 10 bịch ny lông, kích thước 20cm x 26cm, bên trong chứa các viên dạng tròn, nhiều màu sắc, nghi vấn là pháo nổ;

+ 10 hộp khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài có nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, số hiệu “KS4-4911KL RICH BOOM”, kích thước 17cm x 17cm x 10cm, nghi vấn là pháo nổ;

+ 20 hộp khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài có nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, số hiệu “KS4-49MN WEALTHY” kích thước 17cm x 17cm x 10cm, nghi vấn là pháo nổ;

+ 01 điện thoại di động hiệu Masstel, số IMEI 1: 350335899868687, IMEI 2: 350335899868695, gắn sim số 0969.029.368;

+ 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy S21 FE 5G, số Sêri: R5CW9030GMK, IMEI 1: 357267560393963, IMEI 2: 357429750393969, gắn sim số 0961.120.718 và 0939.564.547;

+ 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô số AD23/0528704 do Tổng Công ty Cổ phần bảo hiểm hàng không cấp ngày 15/05/2024 (Bản chính);

+ 01 Giấy phép lái xe số 870086000328 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 04/02/2020 (Bản chính);

+ 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số EB 0686313 do Chi nhánh Công ty TNHH ô tô Quốc Thắng Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 63.02D cấp ngày 21/5/2024 (Bản chính);

+ 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số EB 0380524 do Chi nhánh đăng kiểm xe cơ giới 01.02S cấp ngày 22/12/2023 (Bản chính);

+ 01 Giấy chứng nhận đăng ký rơ-moóc, sơmi rơ-moóc số 000559 do Phòng CSGT Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 03/5/2017 (Bản chính);

+ 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 50 077217 do Phòng CSGT Công an TPHCM cấp ngày 16/05/2024 (Bản sao, công chứng);

+ 01 xe ô tô đầu kéo biên số 50H-148.88, nhãn hiệu: CHENGLONG, S loại: LZ4254H7DB, số máy: YCK1144550*11S4L1P00244*, số khung: LNXDBL0H8RL800850;

+ 01 sơmi rơ-moóc biên số 86R-006.22, số khung: F3CCHD000074, nhãn hiệu: KCT, số loại: F43-CC-01;

+ 01 thùng container số TTLU 5989498.

Tại Kết luận giám định số 1442 ngày 12/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- 01 thùng giấy carton, có kích thước 26cm x 38cm x 60cm, bên trong có 20 hộp khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài có nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, số hiệu “KS4-49MN WEALTHY” gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là **33,84** kg.

- 01 thùng giấy carton, có kích thước 34cm x 40cm x 43cm, bên trong có:

+ 10 hộp khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài có nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, số hiệu “KS4-491 KL RICH BOO” gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng **16,75 kg**.

+ 10 bịch ny lông, bên trong chứa 1.000 viên dạng tròn, nhiều màu sắc gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra T nổ. Tổng khối lượng là **4,59 kg**.

- 01 bao xác rắn màu vàng, kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên trong có 02 cây hình trụ, bên ngoài có nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, số hiệu: “Roman V2.5”R87-7”, dài 85.5cm, đường kính 6cm gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là **2,62 kg**.

Xử lý vật chứng và dân sự:

- Các vật chứng gồm: 01 thùng giấy carton, bên trong có 20 hộp hình hộp chữ nhật, mỗi hộp chứa 49 ống trụ, bên ngoài có số hiệu “KS4-49MN WEALTHY”, sau giám định còn lại khối lượng 33,65kg (đã niêm phong); 01 thùng giấy carton, bên trong có: 10 hộp hình hộp chữ nhật, mỗi hộp có chứa 49 ống hình trụ, bên ngoài hộp có số hiệu “KS4-491 KL RICH BOO”, sau giám định còn lại khối lượng 16,57kg (đã niêm phong) và 1.000 viên dạng tròn, sau giám định còn khối lượng 4,57kg (đã niêm phong); 01 điện thoại di động hiệu Masstel, gắn sim số 0969.029.368; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy S21 FE 5G, gắn sim số 0961.120.718, số 0939.564.547 thu giữ của T, là tang vật của vụ án. Viện kiểm sát thành phố P ra Quyết định chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố P để bảo quản, chờ xử lý. Tuy nhiên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P có Công văn số 392/CCTHADS ngày 05/5/2025 đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận tiếp tục bảo quản vật chứng cho đến khi có bản án, quyết định của Tòa án do cơ quan chuyên trách là Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận chưa có kho riêng để tiếp nhận, bảo quản vật chứng trong vụ án. Do đó, hiện vật chứng trên đang được bảo quản tại Cơ quan an ninh điều tra - Công an tỉnh Bình Thuận theo Biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật ngày 08/11/2024 và 02 Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 08/1/2024 tại Cơ quan an ninh điều tra - Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 xe ô tô đầu kéo biển số 50H-148.88; 01 somi rơ-móc biển số 86R-006.22; 01 thùng container số TTLU5989498; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số AD23/0528704 cấp ngày 15/5/2024; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số EB 0686313 do cấp ngày 21/5/2024; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số EB 0380524 cấp ngày 22/12/2023; 01 Giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc, somi rơ-móc số 000559 cấp ngày 03/5/2017 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 50 077217 cấp ngày 16/5/2024: là tài sản thuộc sở hữu của ông Lê Đình B. Ông Bảo không biết T dùng để thực hiện tội phạm nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Bảo. Ông Bảo nhận, không yêu cầu bồi thường về dân sự.

- 01 Giấy phép lái xe số 870086000328 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 04/02/2020 cho Phạm Văn T, không liên quan đến hành vi phạm tội của T nên Cơ quan điều tra đã trả lại Giấy phép lái xe trên cho bà Nguyễn Thị Ngọc N (là vợ của T).

Tại bản Cáo trạng số 71/CT-VKSPT-HS ngày 03/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P quyết định, truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P phát biểu quan điểm xử lý về vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, xử phạt Phạm Văn T từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Masstel, gắn sim số 0969.029.368; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy S21 FE 5G, gắn sim số 0961.120.718, số 0939.564.547;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 thùng giấy carton, bên trong có 20 hộp hình hộp chữ nhật, mỗi hộp chứa 49 ống trụ, bên ngoài có số hiệu “KS4-49MN WEALTHY”, sau giám định còn lại khối lượng 33,65kg (đã niêm phong); 01 thùng giấy carton, bên trong có: 10 hộp hình hộp chữ nhật, mỗi hộp có chứa 49 ống hình trụ, bên ngoài hộp có số hiệu “KS4-491 KL RICH BOO”, sau giám định còn lại khối lượng 16,57kg (đã niêm phong) và 1.000 viên dạng tròn, sau giám định còn khối lượng 4,57kg (đã niêm phong); 01 điện thoại di động hiệu Masstel, gắn sim số 0969.029.368; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy S21 FE 5G, gắn sim số 0961.120.718, số 0939.564.547 thu giữ của T, là tang vật của vụ án (hiện đang bảo quản tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P).

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng và không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng: bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo lao động tạo ra thu nhập hợp pháp nuôi mẹ già và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 07/11/2024, Phạm Văn T có hành vi mua của tài khoản Zalo tên “ChorVon” số pháo nổ có tổng khối lượng 57,8 kg gồm: 20 hộp khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài có nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, số hiệu “KS4-49MN WEALTHY”; 10 hộp khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài có nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, số hiệu “KS4-491 KL RICH BOO”; 10 bịch ny lông, bên trong chứa 1.000 viên dạng tròn, nhiều màu sắc và 02 cây hình trụ dài 85.5cm, đường kính 6cm, bên ngoài có nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, số hiệu: “Roman V 2.5” R87-7” để bán lại cho người khác kiếm lời. Lúc 10 giờ ngày 08/11/2024, tại trước số nhà 349, đường Nguyễn Hội thuộc khu phố 4, phường Xuân An, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, khi T vận chuyển số pháo nổ trên để giao cho tài khoản Zalo tên “Tuấn Bình Thuận” thì bị bắt quả tang.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi mua bán trái phép 57,8 kg pháo nổ của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, các quy định về quản lý, sử dụng pháo tại Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ; bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết pháo nổ là loại nằm trong danh mục Nhà nước quản lý, nghiêm cấm tàng trữ, buôn bán, sử dụng vì hậu quả có thể nguy hại đối với sức khỏe con người, ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội nhưng vì hám lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán 57,8 kg pháo nổ để kiếm lời.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố đối với bị cáo T về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý bằng biện pháp hình sự nghiêm khắc để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel, gắn sim số 0969.029.368; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy S21 FE 5G, gắn sim số 0961.120.718,

số 0939.564.547 thu giữ từ T là công cụ, phương tiện trong việc phạm tội của T nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 thùng giấy carton, bên trong có 20 hộp hình hộp chữ nhật, mỗi hộp chứa 49 ống trụ, bên ngoài có số hiệu “KS4-49MN WEALTHY”, sau giám định còn lại khối lượng 33,65kg (đã niêm phong); 01 thùng giấy carton, bên trong có: 10 hộp hình hộp chữ nhật, mỗi hộp có chứa 49 ống hình trụ, bên ngoài hộp có số hiệu “KS4-491 KL RICH BOO”, sau giám định còn lại khối lượng 16,57kg (đã niêm phong) và 1.000 viên dạng tròn, sau giám định còn khối lượng 4,57kg (đã niêm phong) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản Zalo “ChorVon” đã bán pháo nổ cho T; đối tượng giao pháo nổ cho T và đối tượng sử dụng tài khoản Zalo “Tuấn Bình Thuận” mua pháo nổ của T: do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý là có cơ sở.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo **Phạm Văn T**, phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

Xử phạt: bị cáo Phạm Văn T **05** (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2024.

2. Xử lý vật chứng: căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Masstel, gắn sim số 0969.029.368; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy S21 FE 5G, gắn sim số 0961.120.718 và số 0939.564.547.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 156 ngày 05/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P).

- Tịch thu, tiêu hủy: với 01 thùng giấy carton, bên trong có 20 hộp hình hộp chữ nhật, mỗi hộp chứa 49 ống trụ, bên ngoài có số hiệu “KS4-49MN WEALTHY”, sau giám định còn lại khối lượng 33,65 kg (đã niêm phong); 01 thùng giấy carton, bên trong có: 10 hộp hình hộp chữ nhật, mỗi hộp có chứa 49 ống hình trụ, bên ngoài hộp có số hiệu “KS4-491 KL RICH BOO”, sau giám định còn lại khối lượng 16,57 kg (đã niêm phong) và 1.000 viên dạng tròn, sau giám định còn khối lượng 4,57 kg (đã niêm phong).

(Hiện vật chứng trên đang tạm giữ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P theo Biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật ngày 08/11/2024 và 02 Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 08/1/2024 tại Cơ quan an ninh điều tra - Công an tỉnh Bình Thuận và Quyết định chuyển vật chứng số 45/QĐ-VKS-HS ngày 03/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P và Công văn số 392/CCTHADS ngày 05/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P).

3. Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/5/2025)./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố P;
- Lưu: hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Nữ Kiều Mỹ